

QUY CHẾ LÀM VIỆC
Của Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa XXIX, nhiệm kỳ 2020 – 2025

Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
Căn cứ Quy định số 24-QĐ/TW, ngày 30/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về “Thi hành Điều lệ Đảng”;
Căn cứ Quy định số 127-QĐ/TW, ngày 01/3/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của đảng bộ, chi bộ cơ sở xã, phường, thị trấn;
Căn cứ Quy định số 05-QĐ/HU ngày 21/8/2024 của Ban Thường vụ Huyện ủy về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm giới thiệu cán bộ ứng cử;
Căn cứ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Kỳ Tân lần thứ XXIX, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và tình hình thực tiễn của địa phương;
Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kỳ Tân khóa XXIX, nhiệm kỳ 2020 - 2025 ban hành Quy chế làm việc như sau:

Chương I
NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA TẬP THỂ

Điều 1. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chấp hành Đảng bộ xã

Ban Chấp hành Đảng bộ xã (gọi tắt là Đảng ủy) là cơ quan lãnh đạo cao nhất của Đảng bộ xã giữa 2 kỳ Đại hội, chịu trách nhiệm trước Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Đảng bộ và Nhân dân toàn xã về tình hình mọi mặt của địa phương và những quyết định của mình, thực hiện sự lãnh đạo toàn diện trên các mặt công tác của Đảng bộ, có các nhiệm vụ và quyền hạn sau:

1. Thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Đảng, Quy định số 127-QĐ/TW, ngày 01/3/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của đảng bộ, chi bộ cơ sở xã, phường, thị trấn.

2. Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2020-2025; chấp hành và thực hiện tốt các chủ trương, đường lối, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước.

3. Xây dựng và tổ chức thực hiện Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ, của Ủy ban kiểm tra Đảng ủy; xây dựng chương trình công tác toàn khóa, chương trình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ, nghị quyết tháng, quý, 6 tháng và năm; thảo luận, quyết định những vấn đề do Ban Thường vụ Đảng ủy trình theo thẩm quyền; xem xét công tác tài chính Đảng của Đảng bộ.

4. Quyết định ra Nghị quyết, kết luận về những chủ trương, biện pháp lớn, quan trọng về phát triển kinh tế - xã hội, về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống

chính trị, quốc phòng – an ninh ở địa phương; đồng thời lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện thắng lợi những chủ trương, biện pháp đó.

5. Lãnh đạo công tác chính trị tư tưởng; phổ biến, quán triệt để cán bộ, đảng viên và quần chúng Nhân dân nắm vững và chấp hành đúng chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; bồi dưỡng nâng cao trình độ chính trị, kiến thức và năng lực công tác cho cán bộ, đảng viên; đổi mới và nâng cao chất lượng công tác chính trị tư tưởng, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các thông tin, quan điểm sai trái, thù địch, xuyên tạc, bịa đặt, suy thoái chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, của cán bộ, đảng viên. Tiếp tục triển khai thực hiện Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và các quy định của cấp trên về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu các cấp.

6. Thảo luận và thông qua nghị quyết, báo cáo chuyên đề do Ban Thường vụ Đảng ủy xã trình. Cho chủ trương, định hướng về kế hoạch đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng trên địa bàn xã, phân bổ ngân sách xã, việc chi tiêu sử dụng và quyết toán ngân sách Nhà nước hàng năm theo quy định của pháp luật.

7. Xây dựng và thực hiện quy hoạch, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; tham gia nhận xét, đánh giá thực hiện chủ trương về bố trí, sắp xếp, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ ở cơ sở theo phân cấp; giới thiệu người đủ tiêu chuẩn, có uy tín để bầu vào các chức danh chủ chốt của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban MTTQ xã, các đoàn thể chính trị - xã hội ở cơ sở theo luật định và Điều lệ của mỗi tổ chức trên địa bàn xã.

8. Lãnh đạo xây dựng chính quyền, MTTQ xã, các đoàn thể xã trong sạch, vững mạnh; hoạt động đúng luật định và Điều lệ của mỗi tổ chức; làm tốt công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân.

9. Lãnh đạo xây dựng các chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ, thực hiện đúng Điều lệ Đảng, các quy định, hướng dẫn của Trung ương về nguyên tắc tổ chức sinh hoạt Đảng; công tác giáo dục chính trị tư tưởng, quản lý, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đảng viên. Tiếp tục triển khai thực hiện Kết luận số 18-KL/TW, ngày 22/9/2017 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 10 -CT/TW của Ban Bí thư về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ; duy trì sinh hoạt thường kỳ hằng tháng và sinh hoạt chuyên đề của chi bộ.

10. Xét và làm thủ tục đề nghị kết nạp quần chúng ưu tú vào Đảng, chuyển đảng chính thức cho đảng viên dự bị; (2) đề nghị xóa tên, tặng huy hiệu Đảng và đổi phát thẻ đảng viên trong toàn Đảng bộ. Thực hiện công tác bảo vệ chính trị nội bộ của Đảng theo quy định và hướng dẫn của Trung ương.

11. Xem xét, quyết định việc thành lập, giải thể các chi bộ trực thuộc Đảng bộ xã; quyết định đánh giá phân loại chất lượng các chi bộ, đảng viên trong toàn Đảng bộ xã; quyết định tặng giấy khen cho các chi bộ trực thuộc và đảng viên trong toàn Đảng bộ theo quy định, hướng dẫn của Trung ương.

12. Xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát toàn khóa, hằng năm để lãnh đạo và thực hiện tốt các nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo quy định của Điều lệ Đảng và hướng dẫn của cấp ủy cấp trên; xem xét, cho ý kiến đối với các báo cáo công tác kiểm tra, giám sát của Đảng ủy và của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy. Xem xét biểu quyết và quyết định thi hành kỷ luật đảng viên hoặc kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên theo quy định.

13. Lãnh đạo công tác tổ chức cán bộ: Biểu quyết giới thiệu (bằng phiếu kín) trình Ban Thường vụ Huyện ủy về nhân sự bổ sung Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy; nhân sự ứng cử, bổ nhiệm các chức danh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý. Quyết định những vấn đề chủ trương về tổ chức, cán bộ, giới thiệu ứng cử các chức danh đối với HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách cấp xã, bí thư chi bộ, thôn trưởng các thôn.... theo thẩm quyền phân cấp, quản lý cán bộ.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Thường vụ Đảng ủy

1. Lãnh đạo và kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã, các chỉ thị, nghị quyết của cấp ủy cấp trên và cấp mình. Ban Thường vụ Đảng ủy quyết định kỷ luật đảng viên theo quy định.

2. Thay mặt Đảng ủy triển khai, thực hiện nhiệm vụ theo sự chỉ đạo của cấp trên, theo quy chế làm việc và nhiệm vụ được ủy quyền. Quá trình thực hiện nhiệm vụ ủy quyền, nếu xét thấy cần thiết thì Ban Thường vụ Đảng ủy xin ý kiến của tập thể Ban Chấp hành Đảng bộ xã.

3. Tham mưu Đảng ủy chuẩn bị và tổ chức thực hiện Quy chế làm việc, chương trình công tác, chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa, hằng năm, hoặc đột xuất; chuẩn bị nội dung và quyết định triệu tập hội nghị Đảng ủy, hội nghị đảng viên toàn Đảng bộ một năm 2 lần theo quy định Điều lệ Đảng. Dự thảo chỉ thị, nghị quyết, kết luận ...; chuẩn bị các nội dung (*sơ kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết, đề án, phương án*) trình hội nghị Đảng ủy; thảo luận các vấn đề quan trọng về kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng - an ninh, công tác tổ chức bộ máy, cán bộ và đảng viên trước khi trình hội nghị Đảng ủy. Lãnh đạo, chỉ đạo Thường trực HĐND, UBND, MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội và các bộ phận có liên quan chuẩn bị các nội dung làm việc với lãnh đạo cấp trên về làm việc tại địa phương hoặc Huyện ủy yêu cầu đến làm việc và các nội dung khác.

4. Chỉ đạo phối hợp hoạt động giữa Đảng ủy, Thường trực HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc quán triệt, triển khai, tổ chức thực hiện và sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị của cấp trên và cấp mình.

5. Các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đảng ủy nhất thiết phải được Ban Thường vụ Đảng ủy chuẩn bị, thảo luận, thống nhất trước khi trình ra hội nghị Đảng ủy: (1) Chuẩn bị và đề xuất các nội dung về phát triển kinh tế, các dự án đầu tư xây dựng cơ bản, tài chính ngân sách, văn hóa – xã hội, quốc phòng – an ninh; công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, công tác bảo vệ chính trị nội bộ; công tác tổ chức cán bộ; công tác kiểm tra, giám sát của Đảng; công tác tư tưởng; công tác dân vận và những vấn đề khác để tập thể Đảng ủy thảo luận, quyết định. (2) Đề xuất giải pháp phát triển kinh tế - xã hội hàng năm. Cụ thể hóa, xây dựng kế hoạch triển khai, tổ chức thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Ban Chấp hành,

Ban Thường vụ Huyện ủy và của Đảng ủy xã. (3) Chỉ đạo công tác sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm việc thực hiện các Nghị quyết của Đảng ủy và nghị quyết, chỉ thị của cấp trên.

6. Thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ báo cáo với Huyện ủy, các cơ quan tham mưu giúp việc Huyện ủy và thông báo tình hình đến các tổ chức, cá nhân thuộc Đảng bộ theo quy định.

7. Những công việc Đảng ủy ủy quyền cho BTV Đảng ủy giải quyết gồm:

- Thẩm tra, xác minh và phối hợp thẩm tra, xác minh những cán bộ, đảng viên thuộc diện Đảng ủy quản lý có vấn đề phải xem xét về lịch sử chính trị và chính trị hiện nay theo quy định và một số vấn đề khác về cán bộ trình Đảng ủy xem xét, kết luận hoặc thẩm tra cán bộ, đảng viên theo yêu cầu và báo cáo cấp trên; chỉ đạo và tổ chức thẩm tra, xác minh lý lịch của người xin vào Đảng.

- Duyệt văn kiện, công tác nhân sự đại hội chi bộ trực thuộc Đảng bộ; cho ý kiến nhân sự trưởng thôn.

- Thảo luận và chuẩn bị nguồn nhân sự, tổ chức thực hiện quy trình lấy phiếu giới thiệu tín nhiệm các chức danh cán bộ diện Đảng ủy quản lý, báo cáo Đảng ủy thảo luận, quyết định;

- Tham gia ý kiến với các cơ quan cấp trên về quy hoạch, nhận xét, đánh giá, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật đối với: Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng các Trường THCS, Tiểu học, Mầm non, Trường trạm y tế;

- Quyết định phân công nhiệm vụ đối với các đồng chí Đảng ủy viên, Ủy viên ban Thường vụ Đảng ủy.

- Trên cơ sở quy hoạch cán bộ của Đảng ủy, chủ động xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy và cử đi học đối với cán bộ diện Đảng ủy quản lý;

- Chỉ đạo giải quyết, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo của cán bộ, đảng viên và công dân liên quan đến cán bộ, đảng viên thuộc diện Đảng ủy quản lý. Chỉ đạo cán bộ kê khai và giám sát việc kê khai tài sản, thu nhập theo quy định;

- Phối hợp, chỉ đạo Thường trực HĐND và UBND xã tổ chức đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với Nhân dân

- Cho ý kiến về việc nâng lương thường xuyên, nâng lương trước thời hạn đối với đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã.

Trong phạm vi được ủy quyền, các ý kiến chỉ đạo của Ban Thường vụ Đảng ủy có hiệu lực thực hiện như quyết định của Đảng ủy. Kết quả giải quyết công việc giữa hai kỳ họp của Đảng ủy và các công việc được Đảng ủy ủy quyền, Ban Thường vụ Đảng ủy phải báo cáo Đảng ủy trong phiên họp gần nhất.

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực Đảng ủy

1. Thảo luận quyết định kế hoạch công tác tuần theo nghị quyết của Đảng ủy, và kế hoạch của Ban Thường vụ Đảng ủy.

2. Thay mặt Ban Thường vụ Đảng ủy, giải quyết công việc hằng ngày theo nghị quyết của Đảng ủy và kế hoạch Ban Thường vụ và sự chỉ đạo của cấp trên. Điều hành phối hợp hoạt động giữa HĐND, UBND, MTTQ và các tổ chức chính

trị - xã hội ở xã, giải quyết công việc theo nhiệm vụ, quyền hạn bảo đảm sự lãnh đạo khoa học, chặt chẽ, không chồng chéo và có khoảng trống giữa vai trò lãnh đạo của cấp ủy với vai trò quản lý, điều hành của chính quyền, sự phối hợp của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội.

3. Thay mặt Ban Thường vụ Đảng ủy chỉ đạo việc chuẩn bị dự thảo các quy chế và chương trình công tác toàn khoá, các chỉ thị, nghị quyết, đề án, kế hoạch, kết luận của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy; xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình công tác hằng năm, 6 tháng, quý, tháng và nội dung các hội nghị của Đảng bộ, Đảng uỷ, Ban Thường vụ. Chỉ đạo chuẩn bị các nội dung bằng văn bản để làm việc với lãnh đạo cấp trên.

4. Thường trực Đảng ủy giao ban, hội ý mỗi tuần một lần (vào cuối tuần), đột xuất khi cần thiết để thống nhất những nội dung công việc trong tuần. Những nội dung cần thiết, Thường trực Đảng ủy sẽ thông báo ý kiến chỉ đạo để các tập thể, cá nhân có liên quan tổ chức thực hiện.

5. Mỗi quý 1 lần, hoặc khi cần thiết Thường trực Đảng ủy chủ trì giao ban, nghe MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội báo cáo, phản ánh tình hình công việc trong tháng và thống nhất chương trình công tác tháng sau (*vào tuần cuối tháng thứ 3 trong quý*).

6. Chủ trì các cuộc giao ban hằng tháng với bí thư chi bộ, trưởng thôn, trưởng ban công tác Mặt trận thôn.

7. Trực tiếp chỉ đạo kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng, cấp trên và của Đảng ủy.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CÁ NHÂN

Điều 4. Nhiệm vụ và quyền hạn của Đảng ủy viên

1. Chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy về lĩnh vực công tác, địa bàn, đơn vị được phân công phụ trách. Tổ chức thực hiện đạt kết quả cao nhất các chủ trương, chỉ thị, nghị quyết của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy; của cấp trên đối với lĩnh vực công việc được phân công.

2. Nêu cao tinh thần trách nhiệm, chủ động đề xuất với Thường trực, Ban Thường vụ, Đảng ủy và đồng chí Bí thư Đảng ủy các chủ trương, giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ trên lĩnh vực được phân công phụ trách và những vấn đề liên quan đến phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh; giải quyết và chịu trách nhiệm trước Đảng ủy, trước pháp luật về những công việc được phân công. Đối với những việc vượt quá thẩm quyền và xét thấy cần thiết thì báo cáo Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy hoặc đồng chí Bí thư Đảng ủy cho ý kiến chỉ đạo.

3. Thực hiện nghiêm túc nguyên tắc chế độ sinh hoạt, hội họp, chế độ thông tin báo cáo của Đảng ủy. Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Đảng ủy, được thảo luận và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đảng ủy; được bảo lưu ý kiến của mình, nhưng phải chấp hành nghị quyết của tập thể đã thông qua; Chấp hành tuyệt đối sự phân công, điều động của Đảng ủy và của cấp trên.

4. Định kỳ hằng tháng, quý và năm, hoặc đột xuất báo cáo (bằng văn bản) với Thường trực, Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ về kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị, kết quả thực hiện các nhiệm vụ được phân công phụ trách (Đoàn công tác, Ban chỉ đạo...).

5. Thực hiện nghiêm túc việc tham gia hội họp với chi bộ, đơn vị được phân công phụ trách.

6. Có lối sống gương mẫu, trong sáng, lành mạnh; không để vợ (chồng), con lợi dụng làm trái quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước; giữ mối liên hệ mật thiết với chi bộ, Nhân dân nơi cư trú. Thực hiện đúng Quy định của Đảng về những điều đảng viên không được làm; về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp.

7. Thường xuyên học tập, nâng cao trình độ lý luận chính trị; trau dồi phẩm chất, đạo đức cách mạng; tự phê bình và phê bình theo tinh thần Nghị quyết TW 4 (khóa XII), thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “*Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”; nâng cao năng lực chuyên môn và hoạt động thực tiễn; tích cực đấu tranh chống suy thoái về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống và những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

8. Xây dựng chương trình, kế hoạch công tác hàng tuần, tháng; phát hiện những vấn đề mới phát sinh để giải quyết ngay tại cơ sở hoặc báo cáo Đảng ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy xem xét, chỉ đạo.

9. Là cầu nối của Đảng ủy với các chi bộ được giao phụ trách. Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc chi bộ mình phụ trách thực hiện hiệu quả nhiệm vụ chính trị; chịu trách nhiệm toàn diện kết quả chi bộ phụ trách.

11. Thực hiện chế độ bảo mật thông tin, giữ nghiêm kỷ luật phát ngôn của Đảng, Nhà nước.

12. Trong phạm vi quyền hạn, nhiệm vụ của mình, được cung cấp và yêu cầu Đảng ủy cung cấp những thông tin cần thiết, kịp thời về hoạt động của cấp ủy, chính quyền xã; về tình hình trong nước và quốc tế để thực hiện nhiệm vụ.

13. Có quyền bầu cử, ứng cử, đề cử, xin rút khỏi danh sách đề cử theo quy định của Điều lệ Đảng và Quy chế bầu cử trong Đảng.

14. Chấp hành nghiêm việc thực hiện trách nhiệm của cán bộ, đảng viên trong quan hệ, tiếp xúc với cá nhân, tổ chức nước ngoài theo quy định.

15. Khi đi công tác (hoặc giải quyết việc cá nhân) ngoài tỉnh từ 03 ngày làm việc trở lên phải báo cáo trực tiếp hoặc bằng văn bản với Thường trực Đảng ủy.

16. Khi cần thiết, được Ban Thường vụ Đảng ủy phân công thực hiện một số nhiệm vụ khác.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy

Ngoài thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Đảng ủy viên quy định tại Điều 4, các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy có nhiệm vụ, quyền hạn:

1. Trực tiếp theo dõi, chỉ đạo, giải quyết những công việc và chịu trách nhiệm trước Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy về tổ chức, thực hiện các nhiệm vụ thuộc các lĩnh vực, cơ quan, đơn vị, địa bàn được phân công phụ trách.

2. Chủ động đề xuất với Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy các chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện trên lĩnh vực, địa bàn được phân công phụ trách và những vấn đề có liên quan đến nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ. Được thay mặt Đảng ủy làm việc, phát biểu ý kiến chỉ đạo theo sự phân công của Đảng ủy.

3. Lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo chương trình, kế hoạch đã đề ra.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của đồng chí Bí thư Đảng ủy

Đồng chí Bí thư là người đứng đầu Đảng bộ, chịu trách nhiệm cao nhất trước Đảng bộ, trước cấp ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy; là hạt nhân đoàn kết, thống nhất trong Đảng bộ và Đảng ủy; lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Đảng bộ, cùng tập thể Đảng ủy lãnh đạo toàn diện nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ và chịu trách nhiệm trực tiếp về những công việc được phân công. Đồng chí Bí thư Đảng ủy có nhiệm vụ, quyền hạn:

1. Chủ trì và kết luận các hội nghị của Đảng ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy; chủ động đề xuất, trao đổi, thảo luận trong Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy những nội dung lớn, quan trọng để đưa ra Đảng ủy thảo luận, quyết định.

2. Chỉ đạo tổ chức tuyên truyền và trực tiếp quán triệt các nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Đảng và cấp trên trong Đảng bộ; chỉ đạo và định hướng chuẩn bị những đề án, chương trình, kế hoạch nhằm cụ thể hoá các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng, cấp trên để Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy thảo luận, quyết định hoặc trình Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy quyết định.

3. Trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng Đảng bộ, xây dựng hệ thống chính trị; công tác kiểm tra, giám sát của Đảng ủy; công tác bảo vệ chính trị nội bộ, công tác chính trị tư tưởng; công tác quốc phòng - an ninh; công tác nội chính, phòng chống tham nhũng, lãng phí; xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên và chịu trách nhiệm về công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên của Đảng bộ; thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; là Chính trị viên Ban Chỉ huy Quân sự xã.

4. Chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Đảng ủy và định hướng chỉ đạo của Đảng ủy về các nhiệm vụ trọng tâm, đột xuất trong từng thời kỳ, các khâu và lĩnh vực công tác khó khăn, phức tạp nhất. Chủ động đề xuất, kiến nghị với Đảng ủy các chủ trương, biện pháp đổi mới phương thức, nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng bộ; bảo đảm sinh hoạt của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy đúng quy định của Đảng và quy chế làm việc. Lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức, triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính, giữ vững đoàn kết, thống nhất trong nội bộ Đảng bộ và Đảng ủy.

5. Chỉ đạo việc sơ kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết, kinh nghiệm thực tiễn từ các điển hình tiên tiến, mô hình điểm, thí điểm; tổng kết các mặt công tác lớn của địa phương; báo cáo với Huyện ủy và thông báo các chi bộ trực thuộc về tình hình thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng ở địa phương và hoạt động của cấp ủy theo quy định.

6. Chỉ đạo các đồng chí Phó Bí thư phối hợp giải quyết công việc hằng ngày của Đảng ủy; chỉ đạo Thường trực HĐND và UBND tổ chức triển khai thực hiện

các nghị quyết, chỉ thị của cấp trên và của Đảng ủy có liên quan đến công tác quản lý nhà nước ở địa phương.

7. Chủ trì giao ban hằng tuần của Thường trực Đảng ủy; chỉ đạo Thường trực HĐND, UBND, MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội, bí thư chi bộ - thôn trưởng các thôn hằng tháng giao ban để đánh giá kết quả thực hiện và triển khai nhiệm vụ tháng tiếp theo.

8. Chỉ đạo đồng chí Phó Bí thư thường trực giải quyết công việc hằng ngày của Đảng ủy; chỉ đạo Thường trực Hội đồng Nhân dân và Ủy ban Nhân dân tổ chức triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của cấp trên và của Đảng ủy có liên quan đến công tác quản lý nhà nước ở địa phương. Chỉ đạo thực hiện tiếp dân theo Quy định số 11-QĐ/TW của Bộ Chính trị và Quy định về đối thoại của Ban Thường vụ Huyện ủy.

9. Thay mặt Đảng ủy ký các nghị quyết, chương trình hành động, quy chế, quy định, quyết định, báo cáo sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, của Tỉnh ủy, cấp ủy cấp trên và các văn bản khác của Đảng ủy.

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của đồng chí Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy đồng thời là Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã.

* Với trách nhiệm là Phó Bí thư Đảng ủy: Cùng với Thường trực Đảng ủy chịu trách nhiệm về toàn bộ nhiệm vụ và hoạt động của Ban Thường vụ Đảng ủy, chịu trách nhiệm trước Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy về nhiệm vụ, quyền hạn được phân công.

1. Chuẩn bị dự thảo quy chế làm việc, chương trình công tác toàn khóa, chương trình công tác năm, hằng tháng của Đảng ủy, Ban Thường Đảng ủy; chương trình công tác kiểm tra, giám sát của Đảng ủy, Ủy ban Kiểm tra và tổ chức thực hiện quy chế, các chương trình công tác đã đề ra; chuẩn bị chương trình, nội dung các hội nghị của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy.

2. Điều hành và giải quyết những công việc hằng ngày của Đảng ủy; trực tiếp giải quyết những công việc do Bí thư ủy nhiệm; thay mặt điều hành hoạt động của Đảng ủy khi Bí thư đi vắng.

3. Trực tiếp chỉ đạo công tác phối hợp giữa chính quyền, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội để tổ chức thực hiện và kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng và của Đảng ủy. Chủ trì và cùng với các đồng chí đảng ủy viên phụ trách lĩnh vực xử lý những việc cần có sự phối hợp của nhiều cơ quan, bộ phận hoặc nhiệm vụ do các đồng chí đảng ủy viên đề nghị.

4. Thường xuyên kiểm tra, giám sát đôn đốc việc triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị đối với các chi bộ trực thuộc Đảng bộ xã.

5. Chỉ đạo, thực hiện một số nhiệm vụ cụ thể về công tác xây dựng Đảng, xây dựng dựng hệ thống chính trị, công tác cải cách hành chính trong Đảng, công tác kiểm tra, giám sát; công tác quản lý hồ sơ cán bộ, đảng viên, nghiệp vụ công tác đảng viên; công tác thi đua, khen thưởng trong Đảng bộ; ứng dụng công nghệ thông tin. Được Bí thư Đảng ủy ủy quyền phụ trách, chịu trách nhiệm về công tác tài chính Đảng của Đảng bộ và thực hiện nghiêm túc, đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo tài chính (thu - chi) theo quy định. Thay mặt Đảng ủy ký một số văn bản của

Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy theo quy chế làm việc và sự phân công và ủy quyền của đồng chí Bí thư Đảng ủy.

** Với trách nhiệm là Chủ tịch HĐND*

1. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch HĐND theo Luật tổ chức chính quyền địa phương. Chịu trách nhiệm trước Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy về toàn bộ hoạt động của HĐND theo quy định của pháp luật; phối hợp với đồng chí Chủ tịch UBND và các đồng chí Thường trực HĐND chỉ đạo xây dựng bộ máy chính quyền địa phương trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

2. Chỉ đạo cụ thể hoá, tổ chức thực hiện và kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng uỷ và của cơ quan cấp trên liên quan đến hoạt động của HĐND; việc lấy phiếu tín nhiệm và bỏ phiếu tín nhiệm đối với các chức danh do HĐND bầu theo quy định. Chỉ đạo xây dựng chương trình công tác, chương trình giám sát hằng năm, chương trình các kỳ họp của HĐND; những quyết định quan trọng của HĐND về kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh và những vấn đề quan trọng khác của địa phương cần xin ý kiến Đảng ủy trước khi trình HĐND quyết định.

3. Định kỳ báo cáo Đảng ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy về hoạt động của HĐND; chủ động đề xuất những vấn đề thuộc trách nhiệm và phạm vi công tác của HĐND cần báo cáo, xin ý kiến tập thể Đảng ủy; phối hợp chặt chẽ với đồng chí Chủ tịch UBND trong xử lý công việc để đảm bảo sự thống nhất trong lãnh đạo, điều hành giữa Đảng ủy và chính quyền.

Điều 8. Trách nhiệm, quyền hạn của đồng chí Phó Bí thư Đảng ủy - Chủ tịch UBND

Cùng với đồng chí Bí thư Đảng ủy; đồng chí Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy chịu trách nhiệm về toàn bộ công việc và hoạt động của Ban Thường vụ Đảng ủy, đồng thời chịu trách nhiệm chính và trực tiếp về công tác quản lý, điều hành hoạt động của các mảng hành chính, quản lý Nhà nước tại địa phương; Phó Bí thư Đảng ủy - Chủ tịch UBND có nhiệm vụ, quyền hạn:

1. Chịu trách nhiệm trước Đảng ủy, Ban Thường vụ và đồng chí Bí thư Đảng ủy về toàn bộ hoạt động của UBND theo quy định của pháp luật. Tổ chức chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra đối với công tác chuyên môn thuộc UBND xã trong việc thực hiện chính sách, pháp luật của cơ quan Nhà nước cấp trên, Nghị quyết của HĐND xã và các quyết định của UBND xã ban hành. Chỉ đạo thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy, Huyện ủy, Đảng ủy và HĐND xã trên các lĩnh vực: kinh tế, văn hóa – xã hội, quốc phòng – an ninh và các lĩnh vực khác thuộc thẩm quyền, trực tiếp phụ trách công tác nội chính. Làm trưởng Ban quản lý các chương trình mục tiêu quốc gia, giai đoạn 2021 – 2025.

2. Giữ mối quan hệ thường xuyên với Bí thư, Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy, chỉ đạo xây dựng chương trình công tác hàng tuần, hằng tháng, 6 tháng, năm phù hợp chương trình công tác của Đảng ủy.

3. Chỉ đạo cụ thể hóa, tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quyết định của các cấp ủy đảng và Nhà nước trên địa bàn. Chỉ đạo công tác quy hoạch, kế hoạch, xây dựng các đề án cụ thể về phát triển kinh tế - xã

hội và ngân sách, về quốc phòng, an ninh để trình Đảng ủy thảo luận, quyết định theo chương trình công tác của Đảng ủy.

4. Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh trên địa bàn xã.

5. Chịu trách nhiệm trước Đảng ủy, Ban Thường vụ và đồng chí Bí thư Đảng ủy về chỉ đạo triển khai, tổ chức thực hiện công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân, công tác cải cách hành chính, công tác thi đua - khen thưởng, công tác dân vận chính quyền, thực hiện Luật dân chủ cơ sở; chỉ đạo thực hiện chế độ báo cáo về tình hình kinh tế - xã hội, tài chính ngân sách, quốc phòng, an ninh trên địa bàn và các hoạt động khác của Ủy ban nhân dân cho Đảng ủy theo định kỳ hoặc khi có yêu cầu.

6. Thực hiện chế độ báo cáo, báo cáo theo yêu cầu của đồng chí Bí thư và Ban Thường vụ Đảng ủy về hoạt động của Ủy ban nhân dân. Đề xuất kiến nghị những vấn đề thuộc trách nhiệm và phạm vi công tác của Ủy ban nhân dân cần báo cáo xin ý kiến tập thể Ban Thường vụ hoặc Ban Chấp hành; phối hợp chặt chẽ với các đồng chí trong Thường trực Đảng ủy để xử lý công việc, bảo đảm sự thống nhất trong lãnh đạo, điều hành giữa Đảng và chính quyền.

7. Kịp thời Báo cáo Thường trực, Ban Thường vụ Đảng ủy các vụ việc phức tạp, nổi cộm liên quan đến công tác quản lý Nhà nước trên địa bàn; sao gửi các kết luận thanh tra, kiểm tra của các cơ quan có thẩm quyền cấp trên đến Thường trực, Ban Thường vụ Đảng ủy.

Chương III **NGUYÊN TẮC VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC**

Điều 9. Nguyên tắc làm việc

1. Đảng ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy xã làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; thiếu số phục tùng đa số, cấp dưới phục tùng cấp trên, cá nhân phục tùng tổ chức; thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của Điều lệ Đảng, quy định, hướng dẫn của cấp ủy cấp trên và Quy chế này.

2. Ban Chấp hành Đảng bộ xã báo cáo và chịu trách nhiệm trước Đại hội Đảng bộ, trước Cấp ủy cấp trên về các mặt công tác của Đảng bộ xã; thực hiện tự phê bình và phê bình theo quy định của Đảng.

3. Ban Chấp hành Đảng bộ xã quyết định các vấn đề thuộc phạm vi quyền hạn của mình, song không được trái với nguyên tắc, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và Nghị quyết của cấp trên.

4. Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, thống nhất của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy; phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị; nêu cao tính chủ động, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm của mỗi cá nhân, nhất là người đứng đầu. Thực hiện phân cấp, phân quyền gắn với tăng cường công tác kiểm tra, giám sát.

5. Tất cả các đề án, dự án chương trình đầu tư xây dựng cơ bản, đất đai, tài chính ngân sách xã, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đều phải được thông qua bàn bạc dân chủ công khai trong Ban Thường vụ Đảng ủy và Ban Chấp hành

Đảng bộ xã, được ghi đầy đủ trong biên bản của mỗi hội nghị và có kết luận thống nhất cụ thể trước khi triển khai thực hiện.

6. Mỗi cá nhân Ủy viên BCH Đảng bộ được quyền phát biểu và bảo lưu ý kiến của mình nhưng phải chấp hành nghị quyết của tập thể. Ý kiến bảo lưu được quyền báo cáo lên cấp trên nhưng không được tuyên truyền, phổ biến ra bên ngoài dưới mọi hình thức.

Điều 10. Chế độ làm việc của Đảng ủy

1. Đảng ủy làm việc theo Chương trình công tác toàn khóa và hằng năm (*có điều chỉnh, bổ sung khi xét thấy cần thiết*). Đảng ủy họp thường kỳ mỗi tháng 01 lần (*từ ngày 25 đến 30 hằng tháng*), họp bất thường khi cần.

2. Nội dung, chương trình hội nghị Đảng ủy do Ban Thường vụ chuẩn bị. Điều hành hội nghị Đảng ủy là tập thể Thường trực Đảng ủy, do đồng chí Bí thư Đảng ủy chủ trì và phân công. Hội nghị Đảng ủy chỉ có giá trị khi có ít nhất 2/3 tổng số đảng ủy viên đương nhiệm tham gia. Các chủ trương, nghị quyết, kết luận, quyết định của Đảng ủy phải có trên 1/2 tổng số Đảng ủy viên biểu quyết tán thành mới có hiệu lực.

3. Các hội nghị Đảng ủy đều phải cử thư ký ghi biên bản, thể hiện rõ ý kiến của từng thành viên (*các ý kiến tham gia bằng văn bản được gửi lại thư ký hội nghị*) và được quản lý theo quy định. Các quyết định của Đảng ủy phải được thể hiện bằng văn bản theo quy định và gửi đến các tổ chức, cá nhân có trách nhiệm thực hiện.

4. Định kỳ hằng quý, 6 tháng, 9 tháng, năm UBKT Đảng ủy, Thường trực HĐND, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội báo cáo bằng văn bản với Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy về kết quả triển khai và thực hiện chương trình công tác kiểm tra, giám sát.

Điều 11. Chế độ, nội dung làm việc của Ban Thường vụ Đảng ủy

1. Ban Thường vụ Đảng ủy họp định kỳ mỗi tháng một lần và họp đột xuất khi cần. Thực hiện chế độ hội ý, giao ban, trao đổi công việc định kỳ hằng tuần và thường xuyên giữa Bí thư với các Phó Bí thư để xử lý công việc.

2. Thành phần dự họp gồm: Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, trong từng trường hợp cụ thể, có thể mời các đồng chí Đảng ủy viên, cán bộ, đảng viên phụ trách lĩnh vực, địa bàn có liên quan dự họp.

3. Nội dung họp Ban Thường vụ Đảng ủy: Nghe phản ánh, đánh giá kết quả nhiệm vụ trong tháng và thống nhất nhiệm vụ công tác tháng tiếp theo; thảo luận và quyết định những nội dung, nhiệm vụ được Đảng ủy ủy quyền; bàn thống nhất về những nội dung, nhiệm vụ xin ý kiến Đảng ủy thảo luận, quyết định; cho ý kiến xử lý kịp thời những công việc hằng ngày vượt quá thẩm quyền của cá nhân từng đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ.

4. Khi giải quyết những nhiệm vụ được Đảng ủy ủy quyền, Ban Thường vụ Đảng ủy phải bàn tập thể và quyết định trên cơ sở ý kiến tán thành của tất cả các đồng chí ủy viên; những vấn đề còn có ý kiến khác nhau thì tiếp tục chuẩn bị để bàn lại, nếu vẫn chưa thống nhất thì báo cáo Đảng ủy xem xét, quyết định.

5. Với những nội dung, nhiệm vụ thuộc thẩm quyền quyết định của Đảng ủy, thì Ban Thường vụ Đảng ủy bàn và thống nhất trước khi trình; trường hợp thảo

luận mà chưa thống nhất, thì báo cáo Đảng ủy và trình bày rõ các ý kiến khác nhau để Đảng ủy xem xét, quyết định.

6. Việc văn bản hoá các kết luận: Các cuộc họp của Ban Thường vụ Đảng uỷ đều được ghi biên bản, ghi rõ ý kiến của từng thành viên và được quản lý theo quy định; các kết luận và quyết định xử lý công việc được Đảng ủy ủy quyền đều được văn bản hóa và gửi đến các tổ chức, cá nhân có trách nhiệm thực hiện.

Điều 12. Chế độ làm việc của Thường trực Đảng ủy

1. Thường trực Đảng ủy giao ban, hội ý mỗi tuần một lần, đột xuất khi cần để thống nhất những nội dung công việc.

2. Nội dung họp Thường trực Đảng ủy: Nghe phản ánh, báo cáo đánh giá kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ trong tuần và thống nhất nhiệm vụ công tác tuần tiếp theo; thảo luận và quyết định những nội dung, nhiệm vụ được giao của từng đồng chí trong Thường trực Đảng ủy.

3. Các nội dung đưa ra cuộc họp Ban Thường vụ Đảng ủy phải được thông qua tại cuộc họp Thường trực Đảng ủy.

Điều 13. Về việc ban hành văn bản

1. Thường trực HĐND, lãnh đạo UBND, các ban, ngành, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội và các đồng chí được giao nhiệm vụ chuẩn bị dự thảo văn bản cho Đảng ủy phải gửi trước để Thường trực Đảng ủy xem xét trước khi trình Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ xem xét, quyết định.

2. Các dự thảo nghị quyết chuyên đề, chương trình, kế hoạch về phát triển kinh tế - xã hội giao cho UBND nghiên cứu, đề xuất, chuẩn bị các phương án để trình Ban Thường vụ, Đảng ủy xem xét, quyết định. Các văn bản có nội dung về công tác xây dựng Đảng thì Thường trực Đảng ủy chỉ đạo soạn thảo, lấy ý kiến tham gia của các tổ chức, cá nhân, báo cáo trình Đảng ủy xem xét, quyết định.

3. Các đề án, các văn bản dự thảo, tài liệu phải gửi trước tới các đồng chí Đảng ủy viên trước ngày khai mạc hội nghị ít nhất 02 ngày (*trừ đột xuất hoặc các văn bản theo quy định chỉ phát tại hội nghị*) để nghiên cứu và chuẩn bị ý kiến phát biểu tại hội nghị hoặc tham gia ý kiến bằng văn bản.

Điều 14. Tổ chức thực hiện và kiểm tra, giám sát thực hiện nghị quyết

1. Các nghị quyết, kết luận, chương trình, kế hoạch của Đảng ủy được triển khai thực hiện tới các tổ chức trong hệ thống chính trị của xã, các chi bộ trực thuộc, các tổ chức, cá nhân liên quan và toàn thể đảng viên thông qua kỳ sinh hoạt chi bộ hằng tháng. Các đồng chí Đảng ủy viên, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy có trách nhiệm chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện trên địa bàn và lĩnh vực được phân công phụ trách.

2. Đảng ủy xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát toàn khoá, hằng năm về việc triển khai, thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Đảng.

Điều 15. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy có trách nhiệm thông tin cho các đồng chí Đảng ủy viên, cấp ủy các chi bộ trực thuộc và đảng viên trong toàn Đảng bộ về nghị quyết, chỉ thị, kết luận và những chủ trương mới của Đảng, Nhà nước; những công tác trọng tâm của Đảng bộ. Giao Văn phòng Đảng uỷ tham mưu giúp

Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy theo dõi thực hiện.

2. Thường trực HĐND, UBND, MTTQ và các tổ chức đoàn thể, các chi bộ trực thuộc thực hiện chế độ báo cáo về Thường trực Đảng ủy theo định kỳ hằng tháng, quý, 6 tháng, năm và khi có yêu cầu. (*Báo cáo tháng gửi trước ngày 15 hàng tháng, báo cáo quý, 6 tháng gửi trước ngày 10 hàng tháng, báo cáo năm gửi trước ngày 05/12 hàng năm*)

3. Ban Thường vụ, Đảng ủy nghe và cho ý kiến vào báo cáo hằng tháng, quý, 6 tháng và tổng kết công tác hằng năm; các báo cáo chuyên đề sơ kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương và cấp trên.

4. Thường trực Đảng ủy có trách nhiệm báo cáo tình hình và kết quả thực hiện nhiệm vụ của Đảng bộ với Ban Thường vụ Huyện ủy theo quy định. Khi có nhiệm vụ đột xuất, cần thiết Thường trực Đảng ủy báo cáo trực tiếp với Ban Thường vụ Huyện ủy và xin ý kiến chỉ đạo về những vấn đề quan trọng của Đảng bộ.

Điều 16. Chế độ tự phê bình, phê bình và kỷ luật phát ngôn

1. Hằng năm, Đảng ủy và từng Đảng ủy viên phải tiến hành kiểm điểm tự phê bình và phê bình theo quy định, báo cáo kiểm điểm gửi về BTV Đảng ủy.

2. Trong các kỳ họp Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy và từng thành viên phải nêu cao nguyên tắc tự phê bình và phê bình trong kiểm điểm, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của các tập thể, cá nhân; thực hiện chế độ phê bình, chất vấn, tham gia ý kiến vào các văn bản và những công việc Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy đã chuẩn bị giải quyết giữa hai kỳ họp.

3. Các đồng chí Đảng ủy viên phải phát huy năng lực, trí tuệ, trách nhiệm; thường xuyên dự sinh hoạt chi bộ được phân công phụ trách; phục tùng sự phân công nhiệm vụ và sự kiểm tra, giám sát của chi bộ; gương mẫu thực hiện tự phê bình và phê bình trong chi bộ, trong các tổ chức, đơn vị; giữ gìn phẩm chất, đạo đức, lối sống.

4. Các đồng chí Đảng ủy viên phải giữ nghiêm kỷ luật phát ngôn; không thông tin nội dung ý kiến khác nhau của Đảng ủy và Ban Thường vụ Đảng ủy ra ngoài hội nghị; không phổ biến nội dung hội nghị khi chưa có thông báo chính thức; thực hiện đúng chế độ bảo mật, nhất là những vấn đề về tổ chức cán bộ, quốc phòng, an ninh và bảo vệ chính trị nội bộ Đảng.

5. Đồng chí Bí thư Đảng ủy là người phát ngôn chính thức trước báo chí về nhiệm vụ của Đảng bộ, các đồng chí khác chỉ thực hiện khi được sự ủy quyền và có ý kiến chỉ đạo của đồng chí Bí thư Đảng ủy.

Điều 17. Chế độ đi cơ sở

1. Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ xã phải dành ít nhất $\frac{1}{4}$ thời gian công tác trong tháng để thực hiện chế độ đi cơ sở chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, đôn đốc các mặt công tác; tiếp xúc với cán bộ, đảng viên và Nhân dân ở các thôn.

2. Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ xã được phân công phụ trách các lĩnh vực công tác, phụ trách các chi bộ trực thuộc, các thôn phải dành thời gian ít nhất một quý một lần dự sinh hoạt với các chi bộ (trừ trường hợp chi bộ sinh hoạt chuyên đề hoặc bất thường) và dự đầy đủ 100% các cuộc họp ở thôn.

Chương IV

MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 18. Quan hệ với Huyện ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy

1. Đảng ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy chấp hành nghiêm sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện của Huyện ủy trên tất cả các lĩnh vực công tác, mà trực tiếp và thường xuyên là Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy, Đoàn Công tác của Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ đạo xã.

2. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định; kịp thời phản ánh, xin ý kiến chỉ đạo của Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy về những vấn đề nhạy cảm, phức tạp, đột xuất phát sinh, nhất là những vấn đề liên quan đến quốc phòng, an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội... Khi cần thiết Ban Thường vụ Đảng ủy có thể đăng ký làm việc với Thường trực Huyện ủy để báo cáo tình hình và đề xuất những vấn đề cần sự chỉ đạo của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy đối với địa phương.

Điều 19. Đối với các Ban xây dựng Đảng, Ủy ban Kiểm tra, Văn phòng Huyện ủy.

Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy phối hợp với các Ban xây dựng Đảng, Ủy ban Kiểm tra, Văn phòng Huyện ủy thực hiện các nhiệm vụ công tác xây dựng Đảng của Đảng bộ xã; chịu sự hướng dẫn, kiểm tra, giám sát của các Ban đảng, Ủy ban Kiểm tra, Văn phòng Huyện ủy về chuyên môn, nghiệp vụ công tác xây dựng Đảng theo quy định.

Điều 20. Đối với Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã

1. Hoạt động của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã phải tuân thủ theo đúng quy định của Hiến pháp, Pháp luật và đặt dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy bằng các nghị quyết, kết luận, chỉ thị, thông báo, chương trình, kế hoạch công tác, bằng chế độ thỉnh thị, cho ý kiến; bằng công tác tư tưởng, tổ chức, cán bộ và công tác kiểm tra, giám sát.

2. Thường trực Đảng ủy ủy chỉ đạo Thường trực HĐND xã chuẩn bị và trình Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy cho ý kiến về những định hướng, chủ trương quan trọng trong chương trình hoạt động, chương trình các kỳ họp, ban hành Nghị quyết của HĐND về kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng - an ninh; công tác tổ chức, cán bộ của HĐND xã trước khi tổ chức thực hiện hoặc trình HĐND xã quyết định.

3. Thường trực Đảng ủy chỉ đạo UBND xã chuẩn bị và trình Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy cho ý kiến về chương trình, kế hoạch, quy hoạch, đề án, báo cáo về kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng - an ninh, tài chính, ngân sách, đầu tư, xây dựng cơ bản, giải phóng mặt bằng, xây dựng nông thôn mới, cải cách hành chính, phòng chống tham nhũng, thi đua khen thưởng, công tác tổ chức cán bộ thuộc diện Đảng ủy quản lý theo định kỳ hoặc đột xuất, trước khi tổ chức thực hiện hoặc trình HĐND xã quyết định. Khi có những công việc quan trọng đột xuất phải báo cáo và xin ý kiến chỉ đạo của Thường trực Đảng ủy để giải quyết, xử lý.

Điều 21. Đối với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể xã

1. Đảng ủy lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể bằng các chủ trương, nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác; bằng công tác tư tưởng, tổ

chức, cán bộ, công tác kiểm tra, giám sát và vai trò gương mẫu của cán bộ, đảng viên trong tổ chức đó.

2. Đảng ủy xã lãnh đạo công tác tổ chức, cán bộ: Giới thiệu cán bộ đủ tiêu chuẩn để ứng cử vào cơ quan MTTQ, các đoàn thể chính trị - xã hội ở cơ sở.

3. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể xã có trách nhiệm cụ thể hóa các chủ trương, nghị quyết của Đảng ủy, cấp ủy cấp trên thành chương trình, kế hoạch hành động cụ thể để tổ chức thực hiện. Thường xuyên động viên đoàn viên, hội viên thực hiện tốt chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, tham gia xây dựng Đảng, chính quyền; phản ánh tâm tư nguyện vọng của quần chúng Nhân dân với tổ chức đảng. Định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng và năm báo cáo kết quả hoạt động của tổ chức mình với Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy.

4. Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy chỉ đạo kiểm tra sự phối hợp của các cơ quan chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể trong việc tổ chức triển khai các chủ trương lớn về công tác dân vận ở cơ sở; chỉ đạo UBND xã bảo đảm các điều kiện cần thiết cho các tổ chức đoàn thể hoạt động. Định kỳ hàng quý, Thường trực Đảng ủy giao ban với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức đoàn thể xã.

Điều 22. Đối với các chi bộ trực thuộc Đảng bộ xã.

1. Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát các chi bộ trực thuộc và thông qua Đoàn công tác, các đồng chí cấp ủy viên được phân công phụ trách địa bàn để nắm tình hình các mặt công tác của các chi bộ; kịp thời chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn, khắc phục những hạn chế, yếu kém trong quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng và chỉ đạo xử lý những vấn đề phức tạp nảy sinh.

2. Các chi ủy, chi bộ trực thuộc Đảng bộ phải chịu trách nhiệm trước Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy về toàn bộ nhiệm vụ ở chi bộ; kịp thời tổ chức triển khai hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, kế hoạch công tác và chương trình hành động của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước; thực hiện nghiêm chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình ở chi bộ.

3. Theo định kỳ hoặc đột xuất, Ban Thường vụ Đảng ủy làm việc trực tiếp với chi ủy hoặc toàn thể chi bộ để kiểm tra, giám sát, nghe tình hình thực hiện nhiệm vụ của chi bộ và định hướng nhiệm vụ, cho ý kiến giải quyết những đề xuất, kiến nghị và vấn đề khó khăn, phức tạp, vướng mắc nảy sinh.

4. Hàng tháng, Ban Thường vụ Đảng ủy tổ chức giao ban với các đồng chí bí thư chi bộ và thôn trưởng các thôn để nghe tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ và các kiến nghị, đề xuất.

Điều 23. Đối với Chi bộ Quân sự và Công an xã.

1. Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy bảo đảm sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện, tuyệt đối của Đảng đối với Ban Chỉ huy Quân sự, Công an xã trên các nhiệm vụ trọng yếu của địa phương; phối hợp với Đảng ủy Quân sự, Đảng ủy Công an huyện về lãnh đạo nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương, an ninh, trật tự, quản lý cư trú trên địa bàn, công tác cán bộ theo quy định.

2. Định kỳ hoặc đột xuất chỉ huy trưởng ban chỉ huy quân sự, trưởng công an báo cáo và xin ý kiến chỉ đạo của Thường trực, Ban Thường vụ Đảng ủy về

những vấn đề cụ thể như: an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, quản lý cư trú, xây dựng lực lượng; công tác quốc phòng, quân sự địa phương.

3. Định kỳ hằng quý, hoặc đột xuất, Thường trực Đảng ủy giao ban với Ban chỉ huy Quân sự, Công an xã để nghe kết quả hoạt động và những vấn đề cần quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 24. Tổ chức thực hiện

1. Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy, Hội đồng Nhân

dân, Ủy ban nhân dân, Mặt trận tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội; các chi bộ trực thuộc; các đồng chí Đảng ủy viên và các tổ chức, cá nhân có liên quan nghiêm túc thực hiện Quy chế này.

2. Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện quy chế; kịp thời khắc phục, sửa chữa những hạn chế, khuyết điểm; đề xuất sửa đổi, bổ sung khi cần thiết, cuối nhiệm kỳ tổng kết, đánh giá thực hiện Quy chế.

3. Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quy chế làm việc được ban hành kèm theo Quyết định số 02-QĐ/HU, ngày 06/6/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ xã./.

Nơi nhận:

- Thường trực Huyện ủy (b/c)
- Các Ban Đảng, UBKT, VP Huyện ủy (để b/c)
- ĐCT 1534 chỉ đạo xã, (b/c)
- MTTQ và các tổ chức đoàn thể,
- Các đảng bộ, chi bộ trực thuộc,
- Các đồng chí Đảng ủy viên,
- Lưu VT.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ

(Đã ký)

Cao Xuân Hùng